

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

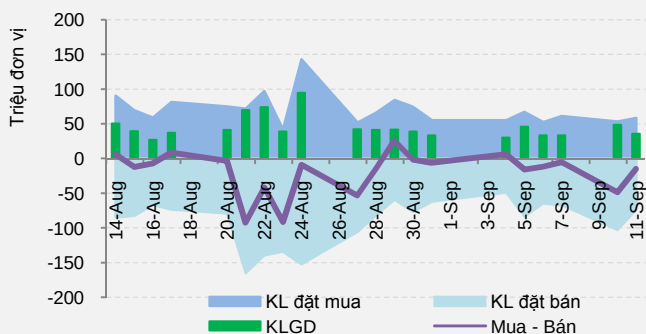
Phiên giao dịch ngày: 11/9/2012

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	386.62	57.52
% Thay đổi	↓ -0.58%	↓ -0.95%
KLGD (CP)	35,753,800	22,320,322
GTGD (tỷ đồng)	454.04	155.94
Tổng cung (CP)	73,866,750	40,823,400
Tổng cầu (CP)	58,660,580	33,265,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	1,990,080	631,666
KL mua (CP)	2,830,730	582,100
GTmua (tỷ đồng)	55.71	5.44
GT bán (tỷ đồng)	37.43	6.21
GT ròng (tỷ đồng)	18.28	(0.76)

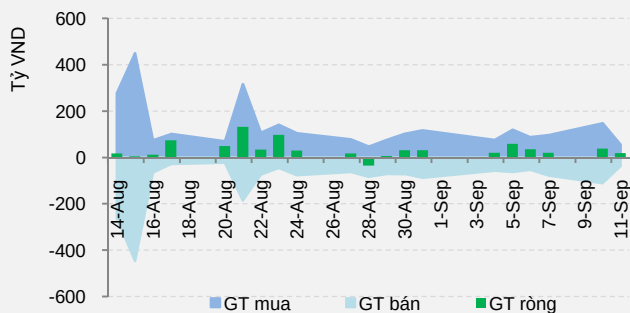
Tương quan cung cầu

HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN

HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.40%	8.2	1.5	2.1%
Công nghiệp	↓ -1.23%	10.7	0.8	14.3%
Dầu khí	↑ 1.29%	4.4	0.9	1.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.03%	8.7	1.1	0.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.06%	7.2	2.3	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.86%	13.1	3.9	13.4%
Ngân hàng	↓ -0.36%	4.7	1.4	11.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.02%	5.7	2.1	16.1%
Tài chính	↓ -1.72%	27.1	2.7	33.0%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.59%	11.9	2.6	6.4%
VN - Index	↓ -0.58%	10.9	2.5	74.6%
HNX - Index	↓ -0.95%	7.4	1.5	25.4%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	% +/-	Bán	% +/-
KLGD (CP)	646,240	39.8%	377,280	-71.6%
GTGD (tỷ VND)	8,163	32.7%	7,663	-72.8%

CHƯA TĂNG GIÁ XĂNG DẦU - THỊ TRƯỜNG GIẢM NHẸ VỚI THANH KHOẢN THẤP - CÁC MÃ CỔ PHIẾU PHÂN HÓA DỰA TRÊN YẾU TỐ CƠ BẢN

Diễn biến thị trường:

- Thị trường giảm điểm với thanh khoản thấp.
- Thị trường phân hóa giữa các mã cổ phiếu. Nhóm cổ phiếu Bluechips có yếu tố cơ bản tốt tăng giá nhẹ.
- Áp lực cung giảm so với phiên trước. Tuy nhiên lực cầu tham gia thị trường còn hạn chế.
- NĐTNN giảm giá trị giao dịch trên hai sàn. Khối ngoại mua ròng tại sàn HOSE, tập trung vào cổ phiếu GAS, DPM, HAG..., bán ròng nhẹ tại sàn HNX.

Nhận định:

Thị trường ghi nhận phiên giảm điểm với thanh khoản thấp. Điểm tích cực là áp lực cung không quá mạnh, thị trường đã có sự phân hóa giữa các cổ phiếu dựa trên nền tảng cơ bản. KLGD tại sàn HOSE cao hơn khá nhiều so với sàn HNX. Tuy nhiên, diễn biến thị trường giao dịch âm ảm với thanh khoản thấp cho thấy lực cầu tham gia thị trường còn thận trọng.

Hôm nay liên bộ Tài chính – Công thương đã quyết định không tăng giá bán lẻ xăng dầu. Thay vào đó, thuế nhập khẩu xăng dầu sẽ được giảm 2%; tăng mức trích từ quỹ bình ổn; và các doanh nghiệp vẫn chưa tính lợi nhuận định mức 300 đồng đối với mỗi lít xăng dầu.

Liên quan đến giá điện, EVN sẽ tính lại giá điện trước ngày 1/10, từ đó đề xuất với liên bộ Tài chính Công thương về khả năng điều chỉnh giá. Với thực tế nguồn điện cung cấp từ thủy điện với giá rẻ (theo Công ty CP Nam Tiến Lào Cai – một công ty kinh doanh trong lĩnh vực thủy điện - giá mua thủy điện chỉ bằng 50% giá bán điện bình quân) đang chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn phát điện, có ý kiến cho rằng EVN có thể giảm giá điện. Tuy nhiên, EVN đã tuyên bố phương án tính giá điện sẽ phải tính trên giá thành sản xuất của các khâu truyền tải, phân phối và bán lẻ của cả năm 2012, không chỉ tại thời điểm có lợi thế về thủy điện hiện nay. Do vậy, khả năng giá điện được điều chỉnh giảm không nhiều. Bộ Tài chính cũng đang đề xuất tăng giá bán điện cho ngành than, nhằm giảm áp lực lỗ cho ngành điện.

Theo quan điểm kỹ thuật, thị trường vẫn đang trong xu hướng giảm đến ngưỡng hỗ trợ 378 điểm đối với VN-Index; 54 điểm đối với HNX-Index. Phiên giảm điểm nhẹ với thanh khoản thấp cho tín hiệu tích cực hơn về áp lực cung. Khối lượng khớp lệnh tăng khá mạnh trong phiên xác định giá đóng cửa cũng cho thấy sự cải thiện của một bộ phận lực cầu. Tuy nhiên dòng tiền vẫn chỉ tập trung vào một nhóm nhỏ cổ phiếu. Tính chung, dòng tiền vào thị trường vẫn ở mức thấp.

Với bối cảnh vĩ mô và cung cầu hiện tại, chúng tôi chưa thay đổi quan điểm về xu hướng giảm của thị trường.



Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn
Giảm	Tăng	Tăng
Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 3
378		
Kháng cự 1	Kháng cự 2	Kháng cự 3
405		



Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn
Giảm	Tăng	Tăng
Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 3
54		
Kháng cự 1	Kháng cự 2	Kháng cự 3
59	64	

VN-INDEX

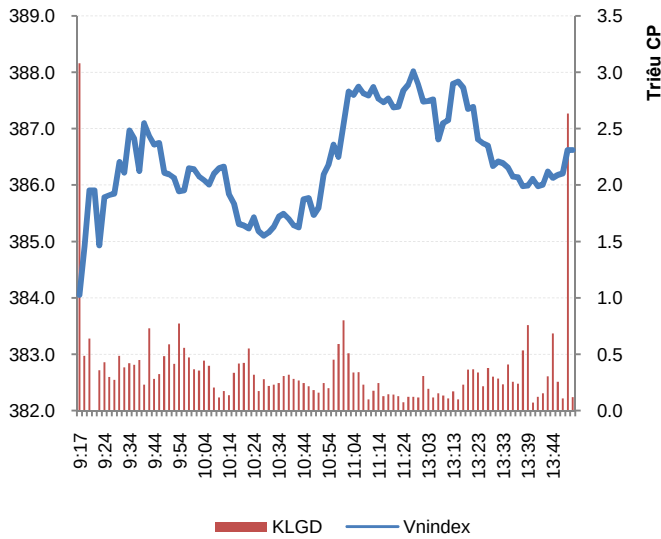
- Sau phiên giảm điểm mạnh trước đó, chỉ số VN-Index có một phiên giảm điểm nhẹ với khối lượng giảm so với phiên trước.
- Thị trường dao động trong biên độ hẹp với thanh khoản thấp cho tín hiệu tích cực hơn về áp lực cung. Tuy nhiên, lực cầu tham gia thị trường còn yếu.
- VN-Index vẫn trong xu hướng giảm điểm, tiến đến ngưỡng hỗ trợ gần nhất 378 điểm.
- Nếu chỉ số HNX-Index tiếp tục giảm điểm break qua mức hỗ trợ 379 điểm với khối lượng lớn thì xu hướng giảm điểm của chỉ số VN-Index vẫn tiếp diễn với mức hỗ trợ ngắn hạn là khu vực 365-370 điểm.
- Ngược lại nếu chỉ số VN-Index có thể phục hồi với khối lượng tích cực thì có thể chỉ số VN-Index sẽ có sóng hồi ngắn hạn.

HNX-INDEX

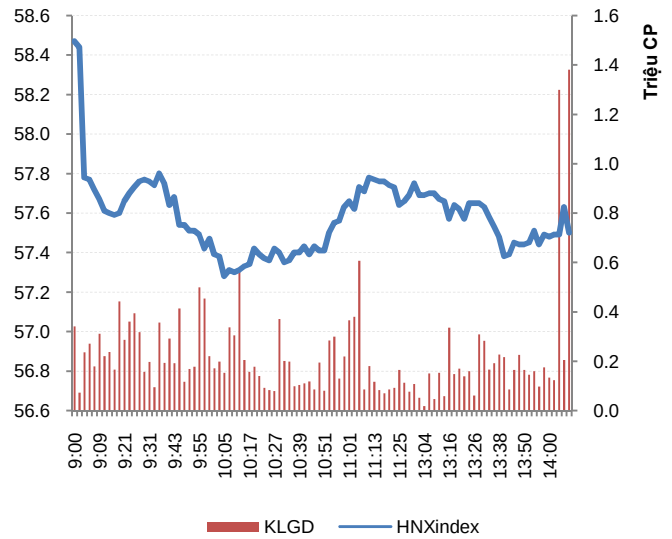
- Sau phiên giảm điểm mạnh trước đó, chỉ số HNX-Index có một phiên giảm điểm nhẹ với khối lượng giảm so với phiên trước.
- Thị trường dao động trong biên độ hẹp với thanh khoản thấp cho tín hiệu tích cực hơn về áp lực cung. Tuy nhiên, lực cầu tham gia thị trường còn yếu.
- HNX-Index vẫn trong xu hướng giảm điểm, tiến đến ngưỡng hỗ trợ gần nhất 378 điểm.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

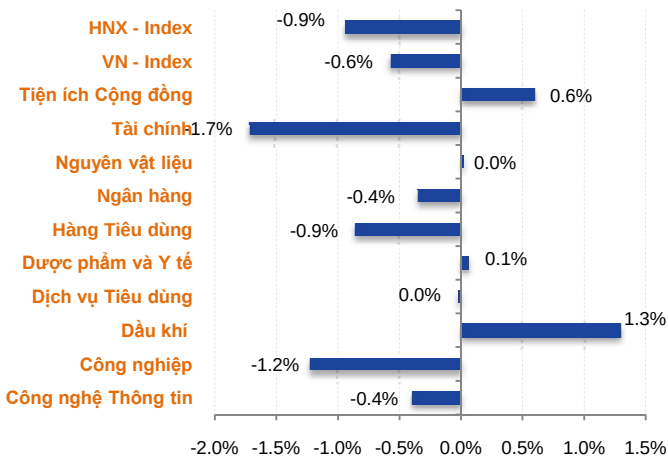
KLGD và VN-Index trong phiên



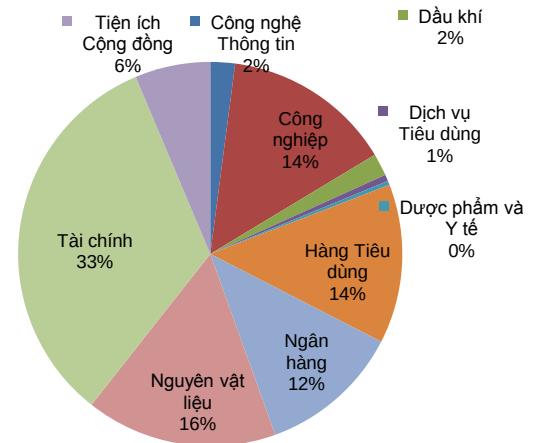
KLGD và HNX-Index trong phiên



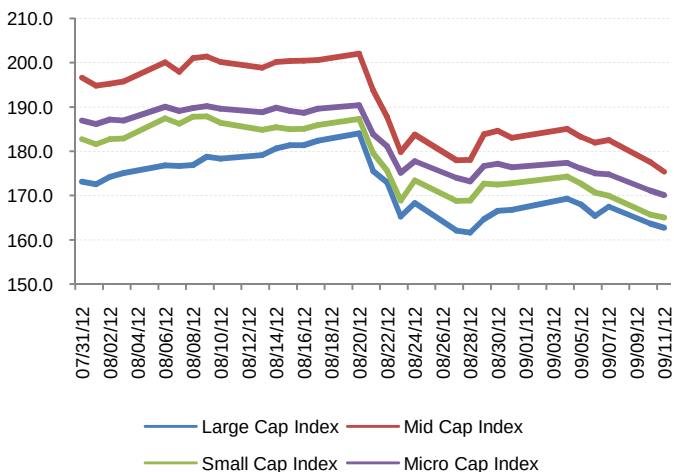
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



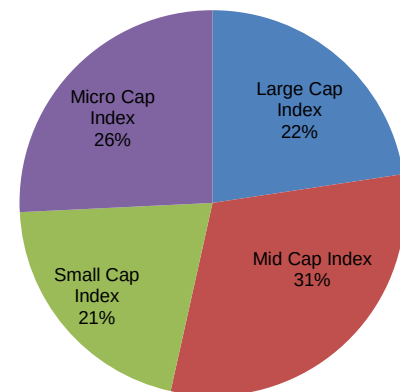
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SBT	390,330	PVF	375,060
2	NVT	294,000	EIB	155,700
3	PGD	177,250	IJC	121,430
4	HAG	154,600	NTL	114,040
5	VPK	99,000	KDC	95,850

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	114,500	VND	499,900
2	VCG	86,500	PVG	54,000
3	PVX	80,089	PGS	15,000
4	APS	75,000	SD6	8,590
5	SHB	70,000	DBC	5,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
LCG	7.2	7.2	→ 0.00%	2,099,760
SSI	17.3	16.9	↓ -2.31%	1,421,930
PVF	9.4	9.0	↓ -4.26%	1,270,160
SBT	16.8	17.6	↑ 4.76%	1,185,470
KTB	7.5	7.2	↓ -4.00%	1,158,420

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	9.2	9.2	→ 0.00%	2,400,100
KLS	8.1	8.1	→ 0.00%	2,278,340
SHB	6.4	6.4	→ 0.00%	2,005,500
SHS	5.4	5.3	↓ -1.85%	1,144,200
SCR	6.8	6.7	↓ -1.47%	1,044,400

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVT	4.0	4.2	0.2	↑ 5.00%
SVC	10.0	10.5	0.5	↑ 5.00%
ST8	10.3	10.8	0.5	↑ 4.85%
COM	29.0	30.4	1.4	↑ 4.83%
SBT	16.8	17.6	0.8	↑ 4.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
YBC	10.0	10.7	0.7	↑ 7.00%
VGP	10.3	11.0	0.7	↑ 6.80%
PHS	3.0	3.2	0.2	↑ 6.67%
IDV	18.9	20.1	1.2	↑ 6.35%
VCC	8.1	8.6	0.5	↑ 6.17%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VSG	1.0	0.9	-0.1	↓ -10.00%
OGC	10.0	9.5	-0.5	↓ -5.00%
VHC	32.2	30.6	-1.6	↓ -4.97%
BTP	6.1	5.8	-0.3	↓ -4.92%
IFS	10.2	9.7	-0.5	↓ -4.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
THV	1.3	1.2	-0.1	↓ -7.69%
SPP	7.2	6.7	-0.5	↓ -6.94%
VHL	17.3	16.1	-1.2	↓ -6.94%
PVX	5.8	5.4	-0.4	↓ -6.90%
VE1	2.9	2.7	-0.2	↓ -6.90%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
LCG	2,099,760	3.9%	810	8.9	0.4
SSI	1,421,930	8.6%	1,246	13.6	1.2
PVF	1,270,160	5.3%	608	14.8	0.8
SBT	1,185,470	25.1%	3,386	5.2	1.3
KTB	1,158,420	13.6%	1,459	4.9	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	2,400,100	0.0%	(3)	-	0.8
KLS	2,278,340	5.9%	735	11.0	0.6
SHB	2,005,500	15.3%	1,849	3.5	0.5
SHS	1,144,200	4.2%	319	16.6	0.7
SCR	1,044,400	4.0%	649	10.3	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	↑ 5.0%	-8.5%	(925)	(4.5)	0.4
SVC	↑ 5.0%	8.2%	2,376	4.4	0.4
ST8	↑ 4.9%	15.3%	2,952	3.7	0.6
COM	↑ 4.8%	9.6%	2,507	12.1	1.2
SBT	↑ 4.8%	25.1%	3,386	5.2	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
YBC	↑ 7.0%	-46.3%	(4,827)	(2.2)	1.2
VGP	↑ 6.8%	13.6%	2,679	4.1	0.6
PHS	↑ 6.7%	-33.6%	(2,761)	(1.2)	0.5
IDV	↑ 6.3%	15.6%	2,350	8.6	1.5
VCC	↑ 6.2%	17.2%	2,426	3.5	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	390,330	25.1%	3,386	5.2	1.3
NVT	294,000	-8.5%	(925)	-	0.4
PGD	177,250	52.3%	11,837	3.3	1.4
HAG	154,600	7.4%	1,302	18.1	1.3
VPK	99,000	33.1%	4,351	4.0	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	114,500	24.9%	4,752	3.2	0.8
VCG	86,500	10.6%	1,151	6.6	0.7
PVX	80,089	-8.3%	(981)	-	0.6
APS	75,000	-12.6%	(1,095)	-	0.4
SHB	70,000	15.3%	1,849	3.5	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	76,179	26.0%	4,692	8.6	3.0
MSN	70,103	14.1%	4,142	24.6	4.9
VNM	58,349	37.9%	8,781	12.0	4.2
VCB	55,618	11.6%	1,885	12.7	1.4
VIC	50,433	22.0%	2,769	26.0	5.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,785	27.6%	3,863	4.6	1.2
SQC	8,800	10.9%	1,221	65.5	6.8
PVS	4,467	24.9%	4,752	3.2	0.8
PVI	3,601	8.2%	2,132	7.5	0.6
VCG	3,357	10.6%	1,151	6.6	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PTC	2.94	-6.7%	(1,655)	-	0.2
KSA	2.74	2.6%	345	32.4	0.8
ASM	2.39	7.1%	1,211	6.8	0.5
SRC	2.37	13.7%	1,847	6.7	0.9
DXG	2.32	0.6%	90	94.2	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	2.33	-11.9%	(1,275)	-	0.3
CTM	2.32	-1.4%	(156)	-	0.3
HDO	2.31	6.6%	864	8.2	0.6
PV2	2.24	4.7%	517	8.5	0.4
POT	2.21	2.9%	434	18.0	0.5



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)